TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2024/HSST
Ngày 15/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng, Ông Nguyễn Minh Đớn;**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 15/3/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2024/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/HSST ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trọng T**, sinh năm 1995, tại Thái Bình; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: Phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Đường H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên nhà nghỉ; Con ông: Phạm Trọng T1 - sinh năm: 1968; Con bà: Nguyễn Thị M - sinh năm: 1968; Tiền án tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 458 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 27/7/2023; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/7/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Chảo Thị G,** sinh năm 1993, Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; HKTT: Thôn N, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Đường H, phường M, quận C, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao đỏ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Chảo Phù C - sinh năm 1976; Con bà: Chảo Mùi M - sinh năm: 1977; Họ tên chồng: Chảo Chòi V- sinh năm: 1992 (đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 452 do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 27/7/2023. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/7/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Chảo Thị G: Bà Phạm Ngọc L – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Trần Thị Thu D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đường H, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2/ Chị Cù Thị M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện B, Lào Cai. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Anh Trần Đăng P, sinh năm 2000

Địa chỉ: Xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 19/7/2023, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự- Công an quận Cầu Giấy tiến hành kiểm tra hành chính đường H, phường M, quận C, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại phòng 303 có Trần Đăng P- sinh năm: 2000 (HKTT: Xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình) và Triệu Cù M- sinh năm: 1993 (HKTT: Thôn P, xã P, huyện B, Lào Cai) đang có hành vi mua bán dâm, tại phòng 202 có Chảo Thị G và tại phòng 302 có Trần Văn H- sinh năm: 1983 (HKTT: phường D, quận C, Hà Nội). Ngoài ra ở các phòng khác đều có gái bán dâm đang chờ để bán dâm cho khách. Tổ công tác đã đưa mọi người về trụ sở để làm rõ. Thời điểm kiểm tra, Phạm Trọng T đang quản lý và kiêm nhân viên lễ tân của Nhà nghỉ A5 (BL 59- 60).

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Chảo Thị G 01 điện thoại Oppo màu da cam; thu giữ của Triệu Cù Mấy số tiền 2.000.000đồng và thu giữ của Phạm Trọng T 01 điện thoại Iphone 11 ProMax, 01 đầu thu nhãn hiệu Hikivisoon màu trắng, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP màu đen và 01 tờ giấy A4 có nội dung ghi nhận khách vào thuê phòng ngày 19/7/2023.

Tại Cơ quan điều tra xác định: Do không có công việc ổn định nên khoảng cuối tháng 06/2023, Chảo Thị G xuống Hà Nội để tìm việc làm. Qua mạng xã hội, G có nói chuyện với tài khoản zalo tên Pink (G không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này) để tìm việc làm là bán dâm cho khách, tài khoản zalo Pink nói G đến đường H, phường M, quận C, Hà Nội. Khi đến nơi, tài khoản zalo Pink bảo G thuê phòng tại nhà nghỉ A5, có khách mua dâm thì G sẽ bán dâm cho khách ngay tại phòng của nhà nghỉ với giá 300.000đồng/lượt mua dâm. Ngày 19/07/2023, G đang ở nhà nghỉ A5, thì Trần Đăng P là khách mua dâm quen của G nhắn tin cho G nhờ giới thiệu một gái bán dâm để P mua dâm qua đêm, G đồng ý và thỏa thuận giá mua dâm từ 23h ngày 19/07/2023 đến sáng ngày hôm sau là 2.300.000đồng, P đồng ý. Đến khoảng 22h30 cùng ngày, Trần Đăng P nhắn tin cho G với nội dung đã lấy phòng 303 tại đường H, phường M, quận C, Hà Nội và nói G gọi gái bán dâm xuống phòng này để bán dâm. Sau đó, G nhắn tin cho Triệu Cù M là gái bán dâm hiện đang ở tại nhà nghỉ A5, với nội dung "xuống phòng 303 để bán dâm cho khách và thu của khách số tiền 2.300.000đồng", Mấy đồng ý và xuống phòng 303 để bán dâm cho P (BL 81-104).

Đối với Phạm Trọng T được Trần Thị Thu D - sinh năm: 1988 (là chủ nhà nghỉ thuê làm quản lý và kiêm nhân viên nhà nghỉ từ khoảng tháng 01/2023. Hàng ngày, Trung là người trực tiếp nhận cho khách thuê phòng và nhận tiền phòng từ khách thuê trả. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6/2023 đến ngày 23/7/2023, Phạm Trọng T đã đồng ý cho gái bán dâm ở tại đường H, phường M, quận C, Hà Nội để thực hiện hành vi mua bán dâm cho khách. Sau khi bán dâm xong, gái bán dâm ở và sinh hoạt tại nhà nghỉ A5 tại các phòng nghỉ mà T2 đã bố trí. Ban đầu, hàng ngày, gái bán dâm đều phải đóng cho nhà nghỉ A5 số tiền 100.000 đồng/1 ngày/1 phòng và nộp cho T2, sau T2 không thu nữa mà chỉ thu tiền phòng của khách mua dâm. T2 khai, hàng ngày cứ đầu giờ sáng, Cao Văn T3- sinh năm: 1994 (là kế toán của nhà nghỉ nhưng không thường xuyên ở nhà nghỉ) sẽ đến lấy tiền thuê phòng của ngày hôm trước hoặc T2 trực tiếp chuyển vào số tài khoản cho D, việc chứa gái mại dâm tại nhà nghỉ A5 với mục đích mang lại doanh thu cao cho nhà nghỉ A5 mà Trung đang quản lý. T2 cũng khai việc T2 cho gái bán dâm vào ở để bán dâm tại nhà nghỉ Trung tự làm, không nói cho D và T3 biết. T2 khai, hàng ngày T2 cho khách vào thuê phòng T2 chỉ viết vào 01 tờ A4 với nội dung khách vào thuê phòng nghỉ, sau đó qua ngày khi T3 đến thu tiền hàng ngày xong T2 lại bỏ tờ giấy đi. Bản thân T2 không thu lợi gì trong việc cho gái bán dâm bán dâm tại nhà nghỉ. T2 cho gái bán dâm, bán dâm tại nhà nghỉ chỉ với mục đích tăng doanh thu nhà nghỉ mà T2 đang quản lý (BL: 61 – 80).

Trần Văn H trình bày: Ngày 14/7/2023, H đến nhà nghỉ A5 nơi T2 đang làm lễ tân, H hỏi thuê phòng và đề nghị T2 sắp xếp cho 1 gái bán dâm để Hùng mua dâm, T2 đã đồng ý và nói với H mỗi lần mua dâm là 400.000 đồng/1 lần, H đồng ý. Sau đó T2 nhắn tin qua zalo cho "Linh Linh" (sau này tại cơ quan điều tra biết tên là Chảo Thị G) để G xuống bán dâm cho H. Khoảng 22h ngày 19/7/2023, Trần Văn H lại đến nhà nghỉ A5 do T2 quản lý để thuê phòng theo giờ, T2 đã xếp phòng 302 cho H. Lúc này H nói với T2 "em gọi cho anh em Linh", T2 nói "Anh cứ lên phòng đi" (T2 hiểu là H đang muốn mua dâm của gái bán dâm tên Linh (tức G)). Sau đó, T2 vào tài khoản zalo "Từ Bỏ" của T2 được lập từ số điện thoại 0979114040 của T2 nhắn tin vào zalo "Linh Linh" của G với nội dung "khách của em đang ở phòng 302", sau đó G thả tim. Khoảng một lúc sau T2 thấy H đi xuống quầy lễ tân nói chuyện và hỏi T2 "Có bạn nào khác không?", T2 nói "không" (lý do vì T2 chỉ quen mỗi G là gái bán dâm trong nhà nghỉ) nhưng trung vẫn nhắn cho G với nội dung "Có bạn nào không, giới thiệu cho ông khách ở phòng 302", G trả lời "bạn bận hết rồi" (lúc đó T2 hiểu rằng các bạn khác của G đang đi bán dâm ở các phòng khác trong nhà nghỉ rồi). Đến khoảng 23h ngày 19/7/2023 thì tổ Công tác Công an quận Cầu Giấy kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên (BL: 125 – 128).

Đối với gái bán dâm Chảo Mùi P, Long Thị D, Lường Thị C, Triệu Thị L, Hoàng Thị T, tại thời điểm cơ quan Công an kiểm tra hành chính, thì các gái bán dâm trên đang ở phòng 403, 501 và 602 để chờ đến lượt bán dâm cho khách mua dâm. Quá trình điều tra xác định: Thông qua mạng xã hội, các đối tượng có quen với người có Zalo tên là "Kha Kha" và "Lê", khi có khách thì Kha và Lê có nhắn số phòng khách đã đến lên nhóm Zalo của từng người số phòng và giá tiền

của khách sau khi bán dâm xong là 300.000đồng/01 lượt. Số tiền trên gái bán dâm được hưởng số tiền là 150.000đồng còn lại gái bán dâm phải chuyển cho đối tượng "Kha kha" số tiền 150.000đồng vào số tài khoản 23748077 mang tên Phùng Thị Ty tại ngân hàng ACB. Mỗi ngày, gái bán dâm bán dâm cho khoảng 2 đến 3 khách mua dâm. Sau khi bán dán xong thì gái bán dâm lên phòng nghỉ tại nhà nghỉ A5 (đã được xắp xếp từ trước) và gái bán dâm đều phải nộp cho cho Phạm Trọng T số tiền 100.000đồng 1 ngày/1 phòng (BL: 117 – 124).

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh số tài khoản 23748077 mang tên Phùng Thị T3 tại ngân hàng ACB, xác định: Số tài khoản 23748077 ngân hàng ACB mang tên Phùng Thị T3- sinh năm: 1969 (HKTT: Thị trấn K, huyện T, Vĩnh Phúc). Tiến hành xác minh tại xã Kim Long, huyện Tam Dương được gia đình và địa phương cho biết: Phùng Thị T3 có HKTT tại địa phương nhưng hiện tại Phùng Thị Ty làm gì, ở đâu gia đình và địa phương không biết.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản zalo "Kha kha", "Lê" và "Pink", Cơ quan điều tra đã gửi Công văn đề nghị PA05- Công an thành phố Hà Nội cung cấp thông tin nhưng đến nay chưa có kết quả.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hai số tài khoản trên và tài liệu liên quan đến các tài khoản zalo "Kha kha", "Lê" và "Pink", để điều tra xử lý sau.

Đối với các khách mua dâm: Nguyễn Duy A, Đỗ Danh T, Đinh Xuân Đ, Vũ Tiến S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Đ, Đinh Hải N, Phạm Ngọc D, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn M, Phùng Văn P, Nguyễn Đình C xác định: Tại thời điểm cơ quan Công an kiểm tra hành chính, Đỗ Danh T đang chờ gái bán dâm ở phòng 201, Đinh Xuân Đ đang chờ gái bán dâm ở phòng 402, Nguyễn Đình C, Nguyễn Hữu T, Phạm Ngọc D, Đinh Hải N, Võ Tiến S, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Duy A đang chờ ở quầy lễ tân để xếp phòng do vậy Cơ quan điều tra không không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Thị Thu D và Cao Văn T3, quá trình điều tra D và T3 khai: D đã mua lại nhà nghỉ A5 của ông Trần Văn L. Sau khi mua, Dung đã thuê Cao Văn T3 làm quản lý khách sạn. Do T3 thường xuyên bận nên không quản lý được nhà nghỉ A5 nên đến tháng 1/2023, D thuê Phạm Trọng T làm lễ tân tiếp nhận khách thuê phòng và kiêm luôn việc quản lý nhà nghỉ. D và T3 không thường xuyên có mặt tại nhà nghỉ nên mọi việc do T2 quản lý và điều hành nhà nghỉ. Hàng ngày, T3 đến nhà nghỉ lấy tiền thuê phòng của hôm trước rồi chuyển vào tài khoản của D hoặc Trung trực tiếp chuyển khoản cho D. Việc T2 cho gái bán dâm ở lái bán dâm cho khách trong nhà nghỉ Dung và Trường không biết và T2 cũng không nói lại với D và T3. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Dung và T3 (BL: 131- 150).

Tại Cơ quan điều tra Phạm Trọng T và Chảo Thị G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên. Lời khai nhận tội của T2 và G phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Đăng P về hành vi mua dâm theo khoản 01 điều 24 nghị định 144/NĐCP/2021

mức phạt 1.500.000đồng và ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Triệu Cù Mấy về hành vi bán dâm theo khoản 01 điều 25 nghị định 144/NĐCP/2021 mức phạt 450.000đồng.Cơ quan điều tra cũng đã nộp hồ sơ đề nghị UBND quận Cầu Giấy ra Quyết định xử phạt hành chính đối với nhà nghỉ A5 ở ngõ 20 Hồ Tùng Mậu, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội do đã để xảy ra việc mua bán dâm trong nhà nghỉ. Đối với 01 điện thoại Oppo màu da cam thu giữ của Chảo Thị G; số tiền 2.000.000đồng thu giữ của Triệu Cù Mấy và 01 điện thoại Iphone 11 ProMax thu giữ của Phạm Trọng T quá trình điều tra xác định có liên quan đến vụ án. Đối với 01 đầu thu nhãn hiệu Hikivisoon màu trắng, 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP màu đen là tài sản của nhà nghỉ A5. Đối với 01 tờ giấy A4 có nội dung ghi nhận khách vào thuê phòng ngày 19/7/2023- hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSBTL ngày 30 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã truy tố Phạm Trọng T về tội *"Chứa mại dâm"* theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự và truy tố Chảo Thị G về tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Chảo Thị G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân ,phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Trọng T: Xử phạt bị cáo mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Chảo Thị G: Xử phạt bị cáo mức án từ 8 tháng tù đến 12 tháng tù. Về vật chứng Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại Oppo màu da cam thu giữ của Chảo Thị G, 01 điện thoại Iphone 11 ProMax thu giữ của Phạm Trọng T và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Triệu Cù Mấy. Đối với 01 đầu thu nhãn hiệu Hikivisoon màu trắng và 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP màu đen là tài sản của nhà nghỉ A5 trả lại cho chị TrầnThị Thu D. Bị cáo T2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo G được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy,thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo,

người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Phạm Trọng T và Chảo Thị G khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người mua, bán dâm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Ngày 19/7/2023, Chảo Thị G đã có hành vi môi giới cho Triệu Cù M bán dâm cho Trần Đăng P tại phòng 303 của nhà nghỉ A5. Đến khoảng 23h00' cùng ngày, tổ công tác Công an quận Cầu Giấy kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Phạm Trọng T là quản lý nhà nghỉ A5 tại ngõ 20 Hồ Tùng Mậu, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội, từ cuối tháng 6/2023 đến ngày 19/7/2023 đã đồng ý cho gái bán dâm là Chảo Thị G, Triệu Cù M, Long Thị D, Lường Thị C, Nguyễn Thị Minh L, Triệu Thị L, Hoàng Thị T ở phòng 403, 501 và 602 để bán dâm, cụ thể: Ngày 14/7/2023, Chảo Thị G đã bán dâm cho Trần Văn Hùng và ngày 19/7/2023, Triệu Cù M đã bán dâm cho Trần Đăng P ngay tại nhà nghỉ, mục đích tăng doanh thu của nhà nghỉ.

Hành vi của Phạm Trọng T đủ yếu tố cấu thành tội *"Chứa mại dâm"*, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Hành vi của Chảo Thị G đủ yếu tố cấu thành tội *"Môi giới mại dâm"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xói mòn giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đời sống văn hoá xã hội, trật tự trị an, là điều kiện lan truyền căn bệnh HIV/AIDS và nhiều hậu quả nghiêm trọng đến giống nòi, gây lo lắng và bất bình trong nhân dân. Do đó cần xử lý nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo G phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại Oppo màu da cam thu giữ của Chảo Thị G, 01 điện thoại Iphone 11 ProMax thu giữ của Phạm Trọng T và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Triệu Cù Mấy. Trả lại cho chị Trần Thị Thu D 01 đầu thu nhãn hiệu Hikivisoon màu trắng và 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP màu đen.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng T phạm tội ***"Chứa mại dâm".***

*****Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Trọng T 06 (Sáu) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2023.

Tuyên bố bị cáo Chảo Thị G phạm tội ***"Môi giới mại dâm".***

*Áp dụng: Khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Chảo Thị G 10 (Mười) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2023

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại Oppo màu da cam, 01 điện thoại Iphone 11 ProMax và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Triệu Cù Mấy theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/03/2024.

Trả lại cho chị Trần Thị Thu D: 01 đầu thu nhãn hiệu Hikivisoon màu trắng và 01 màn hình máy tính nhãn hiệu HP màu đen.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 087 GN/THA-CA ngày 05/02/2024 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trung phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo G được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáovấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Cầu Giấy;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q. Cầu Giấy;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thùy Chi